



Lược khảo tư liệu Chánh pháp Nhân Tạng Thiền phái Lâm Tế tại Khánh Hòa

ISSN: 2734-9195

09:30 02/01/2026

Thiền phái Lâm Tế truyền vào Khánh Hòa từ những ngày đầu lập tỉnh và đã trở thành nền tảng tư tưởng cho Phật giáo Khánh Hòa. Bên cạnh những đóng góp về mặt tinh thần, hướng khởi thiện tâm quần chúng, Phật giáo nói chung và Thiền phái Lâm Tế nói riêng còn là nơi gìn giữ văn hóa Phật giáo, văn hóa Khánh Hòa, văn hóa dân tộc.

Tác giả: **ĐĐ.Ths Thích Quảng Tâm**

Học viện PGVN tại Huế, Phường An Cựu, Huế

Tóm tắt:

Di sản tư liệu Phật giáo xứ Trầm Hương nói chung, trong đó, mảng di sản tư liệu liên quan đến thiền phái Lâm Tế trên đất Khánh Hòa, kể từ thế kỷ XVIII trở đi, có thể nói là rất phong phú và đa dạng, từ chuông tượng, pháp khí, điển tịch cổ, ván khắc, văn bản Hán Nôm đến các loại hình kiến trúc, điêu khắc, hội họa,... Tuy nhiên, vì nhiều lý do khác nhau từ khách quan đến chủ quan mà hầu hết các nguồn sử liệu hay di sản quý giá cũng bị hủy hoại dần theo thời gian. Qua khảo cứu một số ngôi tổ đình lớn tại Khánh Hòa như tổ đình Sắc tứ Hội Phước, tổ đình Sắc tứ Linh Sơn, tổ đình Sắc tứ Thiên Bửu, tổ đình Vạn Thiện,... đến nay may mắn vẫn còn lưu giữ được một số lượng tương đối các di sản và tư liệu quý, đặc biệt là chánh pháp nhân tạng, một tư liệu vô cùng giá trị về mặt “tiếp hương nối mạch” của thiền môn Phật giáo xứ trầm hương. Trong bài nghiên cứu này, chúng tôi lược bày một số chánh pháp nhân tạng đại biểu cho ba thiền phái lớn của dòng thiền Lâm Tế là Vạn Phong Thời Ủy, Chúc Thánh và đặc biệt là Liễu Quán.

Từ khóa: Chánh pháp nhân tạng thiền phái Lâm Tế Khánh Hòa, thiền phái Lâm Tế Khánh Hòa, chánh pháp nhân tạng Phật giáo Khánh Hòa...

1. Tổng quan về thiền phái Lâm Tế tại Khánh Hòa

Sau khi chúa Nguyễn Phúc Tần lập dinh Thái Khang (1653), hàng nghìn lưu dân được chúa khuyến khích vào khai khẩn canh tác và định cư ở vùng đất mới. Trong đoàn người ấy, có không ít các vị tu sĩ Phật giáo người Việt lẫn người Hoa thuộc năm kệ phái khác nhau của dòng thiền Lâm Tế.

Giống với các vùng đất khác ở Đàng Trong, pháp phái Lâm Tế đầu tiên vào Khánh Hòa là dòng Lâm Tế Trí Bản Đột Không. Tại Khánh Hòa, tổ sư truyền thừa nhánh Trí Bản là tổ sư Minh Thiện khai sơn chùa Minh Thiện (Diên Khánh) và tổ sư Tịch Viễn(1) đồng khai sơn tổ đình Hội Phước (Nha Trang). Tổ sư Minh Thiện (1653-1675) hay còn gọi là Giác Sanh Thiền Hòa Tử, nối dòng Lâm Tế Trí Bản Đột Không thế hệ thứ 32, là đệ tử của 2 tổ sư Viên Khoan Đại Thâm, Viên Cảnh Lục Hồ.

Sau dòng thiền Trí Bản Đột Không là dòng Vạn Phong Thời Ủy. Sự hiện diện của thiền phái này được biết đến bởi tổ sư Minh Lượng Thành Đăng (1686-1769)(2) tại chùa Bửu Phong ở thôn Phong Ấp, xã Ninh Bình, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Vạn Phong Thời Ủy được xem là pháp phái phát triển sớm nhất của phái thiền phái Lâm Tế tại Khánh Hòa (thế kỷ XVII – XIX). Mạch truyền của tổ sư Minh Lượng nối nhau hoằng dương chánh pháp một cách sâu rộng, đặc biệt có 3 ngài là tổ sư Thiệt Địa Pháp Ấn, tổ sư Thiệt Phú(3) và tổ sư Thiệt Vinh Bửu Hạng.

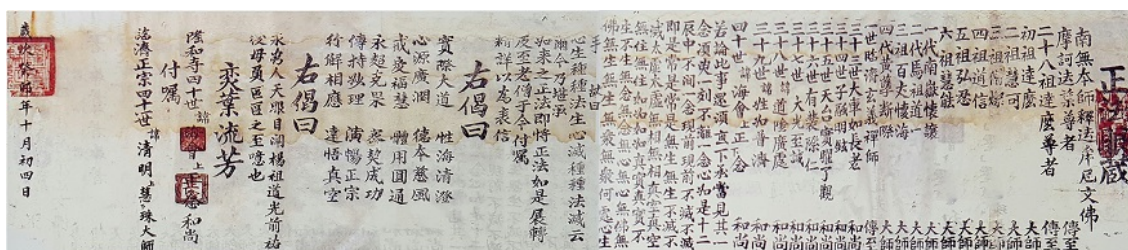
Thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh tại Khánh Hòa khởi nguyên từ tổ sư Pháp Thân hiệu Đạo Minh (1683-1802) khai sơn chùa Thiên Tứ năm 1744. Tổ nối pháp đời 36 tông Lâm Tế, thuộc thế hệ thứ 3 dòng Chúc Thánh, là pháp tử của tổ sư Thiệt Dinh Chánh Hiển. Năm 1802, Tổ viên tịch trong tư thế kiết-già, tháp được dựng trên đồi núi Đất đến nay vẫn còn.

Tổ sư thứ hai là Chương Chí Thiên Phước Bảo Tịnh(4), nối đời 38 tông Lâm Tế, thuộc thế hệ thứ 5 dòng thiền Chúc Thánh. Trong khoảng những năm từ 1802 đến 1808, ngài khai sơn chùa Thiên Ân. Tổ sư Chương Chí là một trong những danh tăng xứ Khánh Hòa được vua Minh Mạng mời về kinh tham gia đại lễ kỷ siêu Thủy lục Đạo tràng (1835). Sau khi đạo tràng hoàn mãn, ngài được vua cho ban Giới đao độ điệp(5), hưởng được nhiều ưu đãi của triều đình theo chế độ của Tăng cang.

Tổ sư thứ ba là Chương Huấn Tông Giáo, nối đời 38 tông Lâm tế, thuộc thế hệ thứ 5 dòng thiền Chúc Thánh. Sử liệu cho biết ngài trú trì chùa An Dưỡng (Nha Trang) nhưng không ghi rõ thời gian kế thế. Tài liệu hiếm có và duy nhất nhắc đến Tổ là bộ Đại khoa Du-già do ngài đứng khắc vào ngày mùng 3 tháng 5 năm Nhâm Thìn [1832]. Sau ngài Chương Huấn mạch pháp của dòng Chúc Thánh tại đất Khánh Hòa không còn nữa. Mãi đến năm 1894(6) hòa thượng Chơn Hương Thiền Quang từ Phú Yên vào trú trì tổ đình Linh Sơn (Vạn Ninh) và hòa thượng

Như Cụ Giải Thức trú trì tổ đình Hội Phước (1895) thì dòng thiền Chúc Thánh mới mở rộng mạch pháp đến ngày nay.

Thiền phái Lâm Tế Liễu Quán tại Khánh Hòa khởi lai từ tổ Tế Hiển Bửu Dương tại tổ đình Thiên Bửu (thượng) thôn Diêm Tịnh, thị xã Ninh Hòa, là nhánh truyền rộng nhất của dòng thiền Liễu Quán Khánh Hòa. Về sau phát triển đến các tỉnh Nam, Trung Việt và Tây Nguyên như Phú Yên, Bình Thuận, Đồng Nai, Vũng Tàu, Sài Gòn, Long An.



Chánh pháp Nhãn tạng- do thiền sư Hải Hội Chánh Niệm truyền cho đệ tử Thanh Minh Huệ Châu năm Quý Mão [1903], lưu bản tại tổ đình Hội Phước, Nha Trang.

2. Chánh pháp Nhãn tạng thiền phái Lâm Tế tại Khánh Hòa

Chánh pháp: Pháp chơn chánh, thanh tịnh, Pháp Phật. Nhãn: Mắt, tức là mắt tâm, mắt trí. Tạng: Bao tàng tất cả thiện pháp. Chánh pháp, nhãn tạng là phép truyền Đạo một cách bí mật giữa Phật với Phật, Tổ với Tổ, dấu cho truyền ở giữa đông người, mà chỉ có hai người, người truyền và người thọ biết nhau mà thôi. Ấy là sự truyền trao Phật quả, hoặc ngôi vị Tổ sư. Như đức Phật Thích Ca trên Hội tại núi Linh Sơn, truyền Chánh pháp nhãn tạng cho ngài Ma ha Ca Diếp, ngài Ca Diếp truyền cho ngài A Nan, lần lượt vị này nối tiếp vị kia cho đến ngài Bồ Đề Đạt Ma là Tổ sư đời thứ 28 bên Thiên Trước. Chánh pháp nhãn tạng là phép truyền tâm ấn của Thiền tông, truyền một cách đặc biệt ngoài giáo pháp. Cũng kêu: Thanh tịnh pháp nhãn(7).

Chánh pháp nhãn tạng Phật giáo nước ta còn gọi là Pháp quyền. Loại văn bản này được xem là một trong những sử liệu quan trọng nhất làm cầu nối cho sự truyền thừa của một thiền phái. Thiền phái Liễu Quán tại Khánh Hòa cũng sử dụng hình thức văn bản này để ấn chứng truyền thừa cho các đệ tử. Trong quá trình khảo sát điền dã, người viết tìm được không ít Chánh pháp nhãn tạng của chư tổ dòng Liễu Quán. Ngoài ra, cũng phát hiện ra một số Chánh pháp nhãn tạng của các thiền phái khác như dòng thiền Lâm Tế Vạn Phong Thời Úy và thiền phái Lâm Tế Chúc Thánh.

Về hình thức, Chánh pháp nhãn tạng thường được trình bày nội dung chữ Hán trên giấy xuyến chỉ hoặc giấy dó, để trắng nguyên gốc hoặc nhuộm vàng; khổ giấy thông thường có chiều rộng từ 27cm đến 40cm, chiều dài từ 160cm đến 400cm tùy theo dung lượng nội dung. Đây là dạng văn bản viết bằng tay hoặc khắc ván, sử dụng nhiều lối hành thư khác nhau, kiểu chữ chân hoặc hành. Trên mỗi pháp quyển này thông thường đều xuất hiện bốn loại ấn triện son khác nhau theo nhiều kích thước như: Triện “Phật Pháp Tăng Ấn” hình vuông, có kích thước lớn nhất 7cm x 7cm đóng vào dòng niên đại; triện “Phật Tổ Tông Phong” hình ô van, có kích thước 3cm x 5cm đóng ở bốn chữ Chánh Pháp Nhãn Tạng đầu tiên; triện pháp danh và pháp tự của bốn sư phó chúc đóng ngay ở dòng có ghi tên mình; triện của đệ tử được phú pháp cũng với loại ấn như thế.

Về nội dung, Chánh pháp nhãn tạng chia làm ba phần: Phần tiêu đề, phần nội dung chính và phần niên đại. Phần tiêu đề đều ghi bốn chữ “Chánh Pháp Nhãn Tạng”; phần niên đại bắt đầu từ niên hiệu của vua hoặc tuế thứ; phần nội dung chính lại chia làm hai mục, mục đầu phụng kê tôn hiệu từ đức Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật xuống tận tôn hiệu của vị bổn sư ban kệ phó chúc và vị đệ tử được phó chúc, mục sau là nội dung bài kệ phó chúc.

Dưới đây lược trích nội dung một số Chánh pháp nhãn tạng tiêu biểu thuộc ba thiên phái Lâm Tế tại Khánh Hòa mà người viết sưu tầm:

[1] Chánh pháp nhãn tạng thuộc nhánh truyền thừa của ngài Tế Hiển Bửu Dương tại Khánh Hòa, do Tổ Đạo An Phổ Nhuận phó chúc cho tổ sư Tánh Lý Trí Minh, vào niên hiệu Thiệu Trị thứ nhất, ngày 5 tháng 5 năm Tân Sửu [1841]. Nội dung ghi:

□ □ □ □ ...

[illegible][illegible][illegible][illegible][illegible][illegible]

--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--	--	--

Tam thập thất thế Đại Quang Chí Thành Hòa thượng

Tam thập bát thế hỷ Đạo Trừ Quảng Xứ Hòa thượng

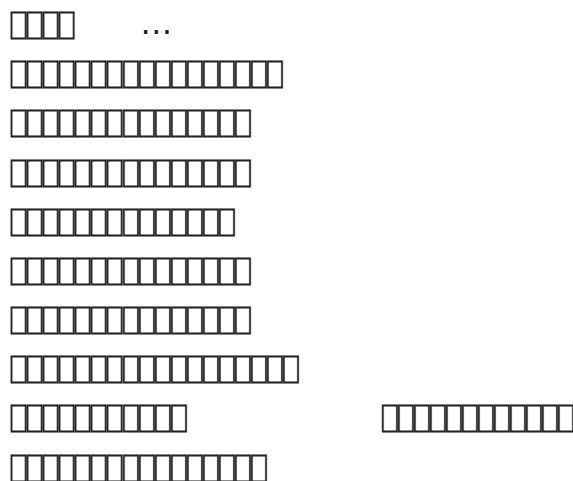
Tam thập cửu thế hỷ Tánh Như Phổ Tế Hòa thượng...

Long Hòa tự Tứ thập thế hỷ Hải Hội thượng Chánh hạ Niệm Hòa thượng

Phó chúc: Lâm Tế chánh tông tứ thập nhất thế hỷ Thanh Minh thượng Huệ hạ Châu đại sư.

Tuế thứ Quý Mão niên thập nguyệt sơ tứ nhật.

[3] Chánh pháp nhãn tạng của Tổ Ấn Chánh Huệ Minh phó chúc cho đệ tử Tổ Chơn Hương Thiên Quang, vào ngày 15 tháng 5 năm Giáp Ngọ, Thành Thái thứ 5 [1894]; hiện lưu tại tổ đình Linh Sơn:



CHÁNH PHÁP NHÃN TẠNG...

Đệ tam thập tam thế hỷ Siêu Bạch thượng Hoán Hạ Bích hiệu Thọ Tôn Hòa thượng

Đệ Tam thập tứ thế hỷ Minh Hải hiệu Đắc Trí Pháp Bảo Hòa thượng

Đệ tam thập ngũ thế hỷ Thiệt Dinh hiệu Chánh Hiển Ân Triêm Hòa thượng

Đệ tam thập lục thế hỷ Pháp Chuyên Luật Truyền Diệu Nghiêm Hòa thượng

Đệ tam thập thất đại hỷ Toàn Thể hiệu Vi Lương Linh Nguyên Hòa thượng

Đệ tam thập bát thế hỷ Chương Như hiệu Tông Chí Từ Ý Hòa thượng

Đệ tam thập cửu thế hỷ Ấn Chánh hiệu Tổ Tông Huệ Minh Hòa thượng...

Từ Lâm Tế chánh tông tứ thập thế hỷ thượng Chơn hạ Hương hiệu Thiên Quang đại sư y pháp phụng hành.

Tuế thứ Giáp Ngọ niên ngũ nguyệt thập ngũ nhật. Bảo Sơn thọ ký.

[4] Chánh pháp nhãn tạng do Hòa thượng Liễu Đức Huệ Giáo phó chúc cho đệ tử Đạt Thiệt Bảo Thành, ngày 15 tháng 5 năm Kỷ Dậu [1849] tại Tổ đình Thiên Phước (Ninh hòa):

□□□ ...
□□□□□□□□
□□□□□□□□
□□□□□□□□
□□□□□ □□□
□□□□□□□□
□□□□□□□□□□□□
□□□□□□□□□□□□
□□□□□□□□

CHÁNH PHÁP NHÃN TẶNG...

Đệ tam thập tam thế Nguyên Thiều Thọ Tôn thiền sư

Đệ tam thập tứ thế Minh Lượng Nguyệt Ân thiền sư

Đệ tam thập ngũ thế Thiệt Địa Pháp Ấn thiền sư

Đệ tam thập lục thế Tế Chơn Hoằng Tuân thiền sư

Đệ tam thập thất đại Liễu Đức Huệ Giáo thiền sư

Truyền Lâm Tế phổ tam thập thất đại hỷ Liễu Đức thượng Huệ hạ Giáo đạo sư phó chúc

Tự Lâm Tế phổ tam thập bát thế hỷ Đạt Thiệt thượng Bảo hạ Thành đại sư

Thiên vận Kỷ Dậu niên ngũ nguyệt thập ngũ nhật

3. Lời kết

Thiền phái Lâm Tế truyền vào Khánh Hòa từ những ngày đầu lập tỉnh và đã trở thành nền tảng tư tưởng cho Phật giáo Khánh Hòa. Bên cạnh những đóng góp về mặt tinh thần, hướng khởi thiện tâm quần chúng, Phật giáo nói chung và Thiền phái Lâm Tế nói riêng còn là nơi gìn giữ văn hóa Phật giáo, văn hóa Khánh

Hòa, văn hóa dân tộc. Chánh pháp nhãn tạng là tư liệu vô cùng quý báu, không những lưu giữ lại huyết mạch truyền thừa thiền phái Lâm Tế, mà qua từng con chữ ấy còn vẽ nên một trang thanh sử hào hùng của Phật giáo xứ Trầm hương. Đồng thời, hy vọng qua số tư liệu ít ỏi này mở ra nhiều hướng nghiên cứu mới cho các học giả lưu tâm đến Phật giáo Khánh Hòa.

Tác giả: **ĐĐ.Ths Thích Quảng Tâm** - Học viện PGVN tại Huế

[1] Tổ sư Tịch Viễn hiện vẫn chưa rõ nguồn gốc. Sau khi viên tịch chưa tìm thấy thông tin truyền nhân.

[2] Tổ sư Minh Lượng Thành Đăng họ Lý, hiệu Nguyệt Ân, sinh ngày 16 tháng 4 năm Bính Dần [1686], quê huyện Triều Châu tỉnh Quảng Đông. Tổ sư nối dòng Lâm Tế thế hệ 34, viên tịch vào ngày 15 tháng 7 năm Kỷ Sửu [1769].

[3] Hiện nay chưa có sử liệu nào chứng minh tổ sư Thiết Phú là đệ tử của tổ sư Minh Lượng như tổ sư Thiết Địa Pháp Ấn.

[4] Ngài thế danh là Huỳnh Văn Dự, sinh năm Ất Hợi [1755], người làng Phú Vinh, phủ Tuy An, tỉnh Phú Yên. sau vào xã Phước Thuận, tổng Phước Khiêm, phủ Tân Định (Ninh Hòa ngày nay).

[5] Độ điệp hiện nay được lưu giữ tại tổ đình Thiên Bửu hạ, giới đạo có lẽ đã thất lạc trong những năm tháng chiến tranh.

[6] Căn cứ theo chánh pháp nhãn tạng do tổ Ấn Chánh Huệ Minh truyền cho tổ Chơn Hương Thiên Quang hiện lưu tại tổ đình Linh Sơn (Vạn Ninh).

[7] Theo từ điển Phật học Hán Việt của Đoàn Trung Còn

[8] Qua khảo sát một số tư liệu tại tổ đình Thiên Tôn (Huế) tổ Tế Nhơn đứng tên trong một số văn bản có hiệu là Hữu Phi. Có lẽ vì chữ Phi 𠂔 (trên bộ phi dưới bộ văn) dễ nhầm lẫn chữ Bùi 𠂔 (trên bộ phi dưới bộ y).